

Số: /TTr-UBND

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý nước thải tại chỗ phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý nước thải tại chỗ phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết*), cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường năm 2025;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025;
- Thông tư số 15/2021/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về công trình hạ tầng kỹ thuật thu gom, thoát nước thải đô thị, khu dân cư tập trung;
- Thông tư số 53/2025/TT-BNNMT ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ (QCVN 98:2025/BNNMT);
- Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết tại Luật của Quốc hội và Nghị định của Chính phủ.

2. Cơ sở thực tiễn

Theo Quyết định số 01606/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục chủ trương xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025, trong đó tại số thứ tự 241, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế *“Quyết định số 55/2024/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ để khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đối với đô thị, khu dân cư tập trung và hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài khu dân cư khi chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu”*. Hiện nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 66/2026/QĐ-UBND ngày 06/5/2026 về Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, trong đó bãi bỏ Quyết định số 55/2024/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh Bạc Liêu.

Đồng thời, theo quy định tại khoản 28 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung điểm c, điểm d khoản 5 Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường 2020) của Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (hiệu lực từ ngày 01/01/2026), Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm: *“Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ để tổ chức, hộ gia đình trong khu đô thị, khu dân cư tập trung xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận trong trường hợp không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại khu đô thị, khu dân cư tập trung đã hình thành trước ngày 01 tháng 01 năm 2022; Quy định lộ trình thực hiện và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình tại các khu dân cư không tập trung”*. Trên cơ sở đó, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 29/4/2026 về Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết tại Luật của Quốc hội và Nghị định của Chính phủ, trong đó có Nghị quyết Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý nước thải tại chỗ phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Cà Mau, dự kiến thông qua vào kỳ họp cuối năm 2026.

Hiện nay với mật độ dân số ngày càng gia tăng cùng với sự phát triển của kinh tế - xã hội, quá trình đô thị hóa diễn ra ngày càng nhanh dẫn đến lượng nước thải phát sinh tại các khu đô thị, khu dân cư ngày càng lớn. Nước thải sinh hoạt từ các khu đô thị, khu dân cư tập trung và không tập trung trên địa bàn tỉnh phát sinh chủ yếu từ các sinh hoạt hàng ngày của con người, trong khi đó một số khu dân cư tập trung đã hình thành trước đây không có đầu tư hệ thống xử lý nước thải. Bên cạnh đó trên địa bàn các xã, phường chưa đầu tư nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, vì vậy cần có lộ trình và chính

sách hỗ trợ để khuyến khích tổ chức, hộ gia đình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tại chỗ.

Nhằm triển khai đồng bộ và hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường và tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại các khu đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh, việc xây dựng Nghị quyết Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý nước thải tại chỗ phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết nhằm đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật mới và phù hợp tình hình thực tế của tỉnh sau khi hợp nhất. Đồng thời đưa ra lộ trình và chính sách hỗ trợ đối với hoạt động thu gom, xử lý nước thải tại chỗ phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh làm căn cứ để cân đối, bố trí vốn từ ngân sách tỉnh bảo đảm theo quy định.

2. Quan điểm

- Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.
- Đảm bảo tính công khai, minh bạch, các nội dung chuyên môn của văn bản phải phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết tại Luật của Quốc hội và Nghị định của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 6546/UBND-NC ngày 06/5/2026, bao gồm các nội dung sau:

- Thành lập Tổ soạn thảo, ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ thành viên Tổ và xây dựng kế hoạch thực hiện của Tổ soạn thảo.
- Tổ chức xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo quy định *((1) Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; (3) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.*
- Tổ chức lấy ý kiến rộng rãi các đơn vị có liên quan *(Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (lấy ý kiến phản biện xã hội); các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường),* đăng Cổng Thông tin điện tử tỉnh; tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết.
- Đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết; nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.
- Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua và trình Hội đồng nhân dân tỉnh *(các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh)* thẩm tra dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

- Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ để tổ chức, hộ gia đình trong khu đô thị, khu dân cư tập trung xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận trong trường hợp không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại khu đô thị, khu dân cư tập trung đã hình thành trước ngày 01 tháng 01 năm 2022.

- Quy định lộ trình thực hiện và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình tại các khu dân cư không tập trung.

b) Đối tượng áp dụng

- Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, hộ gia đình có liên quan đến hoạt động thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau

- Quy định này không áp dụng đối với cơ quan nhà nước, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có phát sinh nước thải.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh được xây dựng theo hình thức quy định trực tiếp, gồm 9 Điều

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh;

- Điều 2. Đối tượng áp dụng;

- Điều 3. Lộ trình và chính sách hỗ trợ tổ chức, hộ gia đình trong khu đô thị, khu dân cư tập trung xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận trong trường hợp không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại khu đô thị, khu dân cư tập trung đã hình thành trước ngày 01 tháng 01 năm 2022

1. Lộ trình thực hiện;

2. Chính sách hỗ trợ;

Điều 4. Lộ trình thực hiện và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình tại các khu dân cư không tập trung:

1. Lộ trình thực hiện;

2. Chính sách hỗ trợ;

Điều 5. Nguyên tắc và phương thức hỗ trợ

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 7. Điều khoản áp dụng

1. Trách nhiệm của các sở, ngành cấp tỉnh;

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường;

3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sử dụng công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.

Điều 8. Hiệu lực thi hành.

Điều 9. Tổ chức thực hiện.

3. Nội dung cơ bản

Dự thảo Nghị quyết Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý nước thải tại chỗ phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Cà Mau, gồm các nội dung cơ bản sau:

- Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ để tổ chức, hộ gia đình trong khu đô thị, khu dân cư tập trung xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận trong trường hợp không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại khu đô thị, khu dân cư tập trung đã hình thành trước ngày 01 tháng 01 năm 2022.

- Quy định lộ trình thực hiện và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình tại các khu dân cư không tập trung.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ): không

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản

Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Về nguồn lực thực hiện: Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách địa phương theo quy định pháp luật.

2. Thời gian trình thông qua/ban hành

Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Kỳ họp cuối năm 2026.

Trên đây là Tờ trình ban hành dự thảo Nghị quyết Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý nước thải tại chỗ phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Hồ sơ gửi kèm gồm:

(1) Dự thảo Nghị quyết;

(2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết;

(3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số/BC-STP ngày/....../2026;

(4) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

(5) Bản tổng hợp ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, NN&MT, XD;

.....
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH